

Số: /QĐ-UBND

Bằng Thành, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn xã Bằng Thành

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẰNG THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;*

*Căn cứ công văn số 5501/SNNMT-KTHT&PTNT ngày 18/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 của các xã, phường;*

*Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn xã Bằng Thành, cụ thể như sau:

- Tổng số hộ nghèo: 850 hộ, số khẩu 4.216 khẩu, tỷ lệ chiếm 29,61%.
- Tổng số hộ cận nghèo: 640 hộ, số khẩu 2.148 khẩu, tỷ lệ chiếm 16,02%.
- Tổng số hộ thoát nghèo vượt chuẩn cận nghèo: 27 hộ.
- Tổng số hộ thoát nghèo trở thành cận nghèo là: 141 hộ.

- Tổng số hộ thoát cận nghèo: 98 hộ.
- Tổng số hộ chuyển đi, dồn hộ: 08 hộ.

*(Có biểu tổng hợp và danh sách chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này làm cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội khác thực hiện trong năm 2026.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, các phòng chuyên môn, Trưởng các thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4 (Thực hiện);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực ĐU, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã;
- LĐVP;

***Gửi bản giấy:***

- Phòng Kinh tế (02b);
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PKT.

**CHỦ TỊCH**

**Cà Văn Thường**